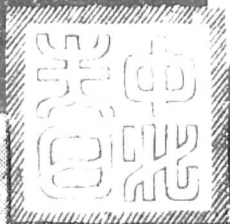


TRUNG BAC

Chủ nhật



Cuộc đón tiếp Ông Khâm Sai Bắc Kỳ
PHAN KÊ TORI

Số 244 - Ngày 13-5-45. Ảnh Võ An Ninh

TRÁCH-NHIỆM NẶNG NỀ CỦA ÔNG KHÂM-SAI BẮC-KỲ TRONG LÚC NÀY

Cuộc đến tiếp ông Khâm-sai Phan-kế-Toại rút ra não-nhiệt. Dân Hà nội hoan-hô ông và mong ông sẽ thấy mặt Hoàng-dê Việt-nam và Nội-các mà giải quyết được nhiều vấn-đề khó khăn trong lúc này. Chúng tôi cũng mong như thế.

Phan đại-nhân giữ chức phụ mẫu dân ở khắp mọi miền xứ Bắc, lại đã vượt qua hết các bậc thang trong quan-tư tưởng một cách nhanh chóng trong ba mươi năm, nay chắc hẳn là phải hiểu biết rõ ràng tình-cảnh và nhu-cầu của dân chúng hơn ai hết.

Ông nhậm chức vào một thời kỳ rất khó khăn. Cái tân-dại độc-lập Việt-nam hiện đang ở thời kỳ kiến-thiết, dân chúng phải mỗi người mang một viên gạch, viên ngói, một ít vôi, ít cát đến để xây vào công cuộc đó. Nhưng cái kiểu nhà thì phải do các nhà cầm quyền vẽ ra để cho quốc-dân theo đó mà làm việc.

Riêng xứ Bắc-kỳ lại đang trải qua một nạn đói kèm ghé-gôm từ trước đến nay chưa từng trông thấy. Nhiều người đã lo rằng rồi đến ngày mùa tháng năm sau, ở nhiều vùng các tỉnh Thái-bình, Nam-dịnh sẽ không có đủ nhữn công dụng về việc gặt hái và làm các công việc mùa sau. Tình cảnh thật là thảm, trách nhiệm của ông Khâm-sai thật là nặng-nề. Trong bài diễn-văn của Phan đại-nhân đọc hôm nhậm-chức, ông cũng đã có tỏ rõ cái tình cảnh nguy-nghập của nước ta trong lúc này. Ông đã lượng biết sự khó khăn trong công việc mình

Đại nhân lên giữ chức Thủ hiến Bắc-kỳ sẽ phải gánh-vác nghĩa-vụ thật nặng nề (Lời ông quyền Thông-sứ Nishimura)

trong khi ông tuyên bố: « Tôi mong tất cả các Ngài, cùng đồng-bào trong nước đồng-tâm hiệp-lực giúp tôi trong công cuộc thương-tăng kiến-thiết xứ này (chính-chủ) di hại của chính-thể cũ, xây dựng lại một nền tảng mới vững bền, xây dựng lại quy nước làm trong. Công cuộc này ư ư ư ngại cũng lượng biết là khó-khăn. Chúng tôi cũng nhận thế. Công cuộc kiến-thiết quốc-gia không phải một ngày mà xong được, đó là công việc hàng năm, nếu không nói là công việc của cả một thế-hệ. Nhưng trong công cuộc kiến-thiết quốc-gia cũng có việc cần phải làm trước, có việc có thể hoãn lại làm sau.

Chúng tôi muốn nói đến những vấn-đề dân-sinh của lễ và tri-an. Trong bài diễn-văn của quan nguyên quyền Thông-sứ Bắc-kỳ Nishimura có câu: « Trong tình-thế hiện thời chính-phủ Bắc-kỳ phải đương đầu với nhiều vấn-đề quan-trọng và khó giải quyết khi lo toàn diện sự sinh hoạt của dân chúng cũng như khi giữ gìn trật tự.

Theo ý chúng tôi thì vấn đề dân sinh là vấn đề cần thiết nhất cần phải giải-quyết ngay. Dân có đủ no ấm thì mới mong có thể mở mang được các ngành hoạt-động trong nước. Và trong vấn đề

(Xem tiếp (trang 26)

Về việc quân-đội Nhật đánh đổ chủ-quyền Pháp ở Đông-dương

TÔI ĐÃ ĐI THEO QUÂN LÍNH NHẬT TRONG TRẬN ĐANH TỪ TONG SANG BIÊN GIỚI LÀO

Đó là lời ông Heiji Yamamoto, phái viên quân, báo Mainichi ở Đông-dương đã nói với chúng tôi trong dịp ông trở lại Hà-nội.

Chiều thứ bảy 5-5-45, một sự tình cờ đã cho chúng tôi gặp ông ở văn-Văn-hóa Nhật; ông Komatsu, tác giả tập « Cuộc tái-ngô » đã giới-thiệu chúng tôi; và chúng tôi đã nói chuyện, một cách nghiêm túc về những trận đánh nhau giữa quân Nhật - Pháp ở nhiều tỉnh Bắc-kỳ hôm xảy ra cuộc đảo-chính vừa rồi.

Ông Komatsu bảo chúng tôi:

— Những trận đó, các báo hàng ngày ở đây đã nói. Bây giờ, các ông nên nghe ông Yamamoto kể lại trận đánh từ Tong sang đến biên-giới Lào.

— Còn gì hay hơn nữa. Chỉ tiếc rằng chúng tôi không đủ tiếng Nhật để nghe một câu chuyện thú vị mà chắc là sẽ hơi dài một chút.

Ông Komatsu, vốn là một người dễ tính, vui vẻ nhận đứng ra làm thông-ngân.

— Quân đội Pháp, các ông hẳn biết, trước hôm mùng 9 đồng ở Tong khá nhiều. Cùng một khi họ thành Hà-nội và lấy nhiều tỉnh khác, quân đội Nhật đánh ở Tong, Hai-tường,

cầm đầu quân đội Pháp là Sabatier và Alexandre nghe tin quân Nhật sắp đến không hề chống cự, do ngay đường Hòa-bình chạy trốn. Quân Nhật bèn đuổi theo. Hôm đó là 12 tháng ba dương-lịch. Tính từ hôm đuổi đánh ở Tong đến hôm lấy được Lai-châu tất cả là 20 ngày. Cuộc đánh không phải dễ. Không phải vì quân địch đã chống cự gay go, nhưng chính vì đường đất rất là hiểm trở.

Từ Hòa-bình phải qua Chợ Bờ, Sayut, Mộc-châu, Yên-châu, Thuận-châu, Sơn-la, Tuấn-giao mới đến được Lai-châu. Quân đội Pháp đóng ở Hòa-bình. Mồng mười, nghe tin quân Nhật ba được thành rồi và đang đuổi theo, sau họ chạy về Chợ Bờ. Họ phá cả cầu cống đi và rôn bao nhiêu lính Nam cho đi tập hậu, để làm dòn đường quân Nhật.

Từ Suối Dắt (Sayut) đến Mộc-châu, non một trăm cây số. Đường núi rất hiểm trở phải đi chậm lắm. Ở đây, rất nhiều quân của Pháp Nam chạy trốn, do hai ba đường khác nhau kéo lại họp thành một toán đông. Suối đêm ngày họ trốn ở trong rừng, bắn ra rất dữ. Quân Nhật cứ lần lần lên, không sợ, và có nhiều quân lính trẻ tuổi tranh nhau

xin đi đầu. Với một lòng quả cảm không hai, họ lặn lội tiến vào rừng, vây quân đội Pháp lại và diệt cho gần hết tàn quân chạy về Yên-châu. Họ bỏ rơi hết cả quân lính Việt-nam lại và phá có đến một trăm năm mươi cái cầu. Ai cũng phải lấy làm ngạc nhiên về cái tài thao lược của quân lính đội Công-binh Nhật. Thật là một điều không thể tưởng tượng được: họ sửa lại những cái cầu đó rất nhanh. Cuộc đuổi theo bắt đầu.

Từ Mộc-châu đến Sơn-la, quân đội Pháp trốn ở trong rừng và bên ra độc đạo như mưa. Quân Nhật vòng quanh, vây quân Pháp tại, vừa giết vừa bắt làm tù binh, có năm ngàn người. Đến đây họ thiếu mất hơn bảy ngàn vì từ Chợ Bờ đến Mộc-châu, có trên hai ngàn. — Trong số đó, hầu hết là lính lê dương — bị giết.

Đến Sơn-la, quân Pháp chỉ còn độ hơn ba ngàn. Họ gần bị kiệt quệ rồi, thiếu cả lương thực, xồng bừa vào những nhà người Nam, người Thái và người Khách để cướp lấy miếng ăn. Họ cướp cả quần áo, đồ dùng nhà và đồ đạc của người ta rất nhiều. Dân chúng rất lấy làm sợ hãi. Trong khi đó, tướng Sabatier, do đường Lào-kay, tiến lại với hơn một ngàn quân sĩ hợp với đám quân còn sống sót ở Sơn-la. Sabatier đã có ý định trốn sang Tàu nhưng không thoát. Quân Tàu đánh đuổi họ, họ lại quay lại và tướng Sabatier bỏ cả mũ vứt cả lon đi để dễ bề lẩn trốn.

Trung gian, từ 13, 14 tháng năm dương lịch phi cơ Mỹ ở Trung-Hoa lại luôn luôn bay sang cứu hộ, vứt lương thực, súng ống và nhiều chiến-cụ khác xuống cho. Những phi cơ này đánh phá tan nát những vùng Mộc-châu, Yên-châu, Sơn-la, Tuần-giao, nhiều chỗ không còn một cái nhà nữa cả. Lương thực và chiến-cụ họ vứt xuống cho người Pháp không kịp nhặt. Bởi vì quân Nhật tiến quá nhanh. Thành thử bao nhiêu những "cái quà" đó đều vào tay quân Nhật cả.

Có một việc này đáng chú ý: đến Sơn-la, có một ít tướng Mỹ ở Tàu nhảy dù xuống để cứu quân Pháp. Họ tưởng rằng lực lượng của quân Pháp còn hùng hậu lắm, có ai ngờ chỉ còn hơn hai ngàn người. Quân Nhật đánh lui, họ trốn cả, còn quân Anh Pháp thì dọc theo con đường độc nhất mà chạy về Lai-châu.

Từ Sơn-la đến Lai-châu, phải qua hai cái đèo nguy hiểm: Đèo Mèo (1300 thước) và đèo Bạc-neng (1800 thước). Quân Nhật đuổi quân Pháp lên đỉnh đèo, quân Pháp bắn xuống, nhưng vì quen đánh nhau hơn, quân Nhật công phá và dồn hết cả quân Pháp xuống phía bên kia. Họ chạy loạn cả, không còn hàng ngũ gì hết và thiệt hại vô kể. Hai đèo này đều dốc, hai bên là vực sâu, trên có một con đường nhỏ cho một xe ca-mi-ông đi vừa. Nhiều lửa nứa và ca-mi-ông của Pháp rơi xuống vực. Xác chết ngổn ngang. Quân lính Nhật giết xác họ ra một bên để lấy đường đi, có nhiều cái xác bồng ngổn nhôm dậy. Thì ra một số quân lính Pháp thừa mệt quá lảo ra giả chết; thấy quân Nhật đến dồn lại lại tưởng quân Nhật đến giết, bỏ cả dây, lay và xin tha tính mạng. Họ chối rằng họ không phải là lính, họ là bếp chỉ biết việc nấu ăn; số dĩ phải đến đây là bởi vì quân trên bắt ép. Quân Nhật chiếm Lai-châu hôm mồng 4 tháng 4 đường-lịch.

Trận đánh ở trên hai đèo Bạc-neng và đèo Mèo chính là trận quyết liệt nhất từ hôm mùng 10 đến đây. Số quân Pháp còn lại chỉ còn trên một ngàn. Họ chia ra làm hai cánh: một chạy về Điện-biên-phủ và một chạy về Phongsaly ở biên giới Lào. Đường Điện biên phủ đi lại toàn đẽ, đến đường Phongsaly thì thật là trắc trở. Quân lính hai bên đều phải đi bộ hay đi lừa.

Có ai đã từng đi qua những nơi này mới biết là những trận đánh từ Yên-châu, Thuận-châu, Lai-châu, Phongsaly gian nan đến thế nào. Đường thì bao nhiêu suối này nọ, mỗi bên chỉ độ hai ba dặm đồng hồ là trông thấy mặt trời. Quân Pháp thật là khổ khổ. Họ quay lại bắn lẫn nhau, thường thương trong

khi đó quân Nhật vòng đường tiến đến trước mắt họ từ lúc nào không biết. Được thế, ấy là bởi vì quân Nhật đã lập đánh mau quen trong rừng rậm và trong đêm tối càng sương mù. Mắt họ tinh tường lắm.

Một ít quân Pháp trốn ở các nơi về hợp nhau lại ở Phongsaly. Quân Nhật tiến đánh Phongsaly. Từ Lai-châu đến Phongsaly, hai trăm cây số. Quân Pháp không quen đường núi đi rất chậm. Họ nghỉ và ăn mất nhiều thời giờ, quân Nhật đuổi theo không lấy gì làm lâu lắm. Đến đây, lực lượng của quân Pháp không còn gì đáng kể cho lắm, chỉ còn độ năm, sáu trăm người mà thôi. Hai tướng chỉ huy là Sabatier và Alexandri, có người cho là đã trốn sang Tàu, nhưng có người nói là họ vẫn còn lẩn ở trong rừng rậm. Tàn quân của họ đều bị sa vào tay quân Nhật ở Phongsaly (ở Lào). Dân chúng Lào tiếp đón quân lính Nhật niềm nở lắm. Tôi đã hỏi ý kiến nhiều người, ai cũng lấy làm ngạc nhiên vì được chủ quyền Pháp. Căn cứ này độc lập, đối với họ, có một sự quan trọng thứ hai.

Cũng vậy, dân khách, thái, mãn, mèo, nam từ Chợ Bờ đến Lai-châu cũng ngỡ ý rằng theo họ, cái đầu tiên độc lập rõ ràng nhất là làm thế nào quét sạch bọn thực dân đi cho khỏi đất nước này.

— Về hiện bây giờ từ Chợ Bờ đến Lai-châu có còn người Pháp không?

— Không. Ở Lào cũng vậy, người Pháp đều bị tày-trừ. Các công việc hành chính đều do người Lào làm cả — đã đánh là trong lúc này, phải có người Nhật tạm thời giúp đỡ. Dân yên ổn làm ăn.

Duy từ Hòa-bình đến Lai-châu có một điều này nên nói. Ông Yamamoto đứng giấy, nhờ ông Komatsu thông ngôn rất rõ ràng cảm tưởng của ông cho chúng tôi như sau này:

— Duy từ Hòa-bình đến Lai-châu có một diện này nên nói. Là tôi nghiêm, thấy rằng phần đông dân chúng ở những vùng này chất phác, thực thà, hồn nhiên thì có thừa, nhưng một nền học văn phồn thịnh nhất thì chưa có. Họ không phân biệt được là cơ Nhật và Mỹ. Đến khi bạn cố động đi qua, họ bảo độc lập

và trưng bày tranh ảnh họ như không hiểu gì. Một số rất đông dân thuần lương và có một lòng tin tưởng mạnh như thế mà các nhà trí thức Việt-Nam không tìm cách mở mang trí óc họ ra, bỏ qua đi thật ưong. Theo cuộc tôi nhận thấy, cảnh và người ở đây đẹp và mạnh, lòng dân thực thà, dĩ cả ngày không có một người ăn mày, không ai thù ghét ai, không ai giàu quá mà cũ g không ai nghèo quá. Họ chăm chỉ làm việc, nhưng thường coi cần đủ ăn mà thôi, bởi vậy đất bỏ thừa nhiều mà v ệc cấy cấy không được mở mang cho lắm. Việc tuyên truyền vệ-sinh, truyền bá học thức và di dân lên những miền do để mở mang cây cấy là n ững việc: xé ra cần làm ngay trong lúc này. Và một việc quan trọng không kém là những nhà hữu tâm với đất nước phải làm việc ngay để đoàn kết họ lại — bọn thực dân muốn dễ cai trị đi đến đâu mà chả tìm cách chia rẽ họ ra? — cố động cho họ biết rằng dân Mèo, Mán, Thái trắng, Thái đen và người Nam chỉ là anh em một nước có nghĩa vụ phải yêu thương nhau và cố sức làm việc để củng cố nền độc lập cho tổ quốc.

GIẤY PHONG TÀI

43

PHỔ HẠNG ĐIỀU

CÓ 3 ĐẶC ĐIỂM

KIỂU ĐẸP

DẠ TỐT

GIÁ HẠ

NHIỀU GIẤY PHONG TÀI SÁNG LẬP TỪ NĂM 1907 LÀ

MỘT NGHIỆP GIẤY ĐƯỢC TÍN NHIỆM NHẬP HÀ THÁI

CÁC NGÀI NÊN DÙNG:

Dầu Hôi - Sinh

Trị chứng cảm cúm, nhức đầu, đau mắt, vẩy da, vẩy ngứa, tiêu tiểu, bệnh đẹn, công hiệu như thần.

NHÀ THUỐC THÁI-CO

52, HÀNG BẠC — HÀ NỘI

HITLER ĐÃ NGÃ!

Đó mới thực là một điều kỳ thú.
Một người ở Âu châu, mà bên này Á không
biết. Tôi không biết tin thế-giới dùn cá
các nhà vi-quốc-trưởng Đức thế nào; riêng
với tôi thấy có nhiều người Việt-Nam
không để ý đến chuyện quốc-tê, đọc các
bài-sự trên cũng không được bình tâm
âm.

Người ta tức một đấng anh-hùng.
 “Không. Tôi không nghĩ ngợi về chủ-
 nghĩa này hay chủ nghĩa nọ ở đây. Mà
 trước-chúng tôi chuyên về đẳng-lực. Tôi
 muốn nói về người. Người tôi (trời đ-
 ẻi. Người với tất cả sự lớn lao của sức
 sống. Người với mọi nghệ-thuật chất c-
 o-

Đến bây giờ, ai lại còn không biết rằng người ta sinh ra đời không phải là để sạch ra, rồi bệnh, rồi già, rồi chết. Sống là một cái gì khác thế. Làm trai đứng ở trong giờ: đất, ta phải « làm được một việc gì » với đời sống. Tiền bạc, bệnh-phước, ăn no đều là những đám phù-vân đến rồi đi. Chỉ có cái gì dài, chậm và trường cửu mới chính là đời, là sống. D. H. Lawrence đã nói rằng: « Chỉ có cái gì kéo dài ra trong cuộc sống mới là đáng kể. Tôi coi trong chính cái sự sống của tôi, sự bất tận của nó và sức hành trường vô cùng của nó ».

Biết nghệ thuật sống không phải là một việc làm vừa sức của mọi người. Ly-Thái-Bạch, thi-sĩ, có một nghệ thuật sống phong phú và cao, nhưng Hitler cũng là một thi-sĩ và cũng phong phú Ông là thi-sĩ của mạo hiểm, và một nhà thi-sĩ dũng mãnh làm sao! Sống như Ly-Thái-Bạch là thuận theo trời, sống như Hitler là thi gan với trời. Trời sẽ tiếp đãi những bậc này gò cho mây, cũng cứ tiến lên

không cần. Đạp tử nhường hàu, anh hùng
xiết bao. Sự bẽn lẽn cổ chí của ông là
một bài học mà thanh niên học hết cả
một đời không xuê. Học cả cái sống và
cái chết của ông.

At lại còn không biết từ lúc bấy giờ làm tên thợ ngõa, ông đã biết hy sinh cho chủ nghĩa? Rồi đến những cuộc đấu tranh cho Đảng Quốc-xô, rồi đến những ngày đi chiến đấu đến những công cuộc cải tạo nước Đại thành một nước mới và mạnh. Bao nhiêu công việc, Hitler số đã làm được, là nhờ cái tài làm thủ lĩnh, đã lãnh; nhưng chính do ông đã biết tin tưởng vào sức mạnh, vào tương lai quốc gia, vào cái giống giống của những đảng thiên thần vậy.

Tô không có đủ sự hào-sức và óc kinh nghiệm để bảo rằng chủ nghĩa quốc-xã của Hitler là lầm lạc, nhưng không ai giấu được rằng từ khi ông lên làm quốc-rường Đức, quả thực là thế-giới đã bị nhiều lúc thất điên bát đảo. Đứng nói, rằng thật, thế nào anh hùng, Hitler cũng đã tạo ra thời-thế này một câu được một nước: Saire, Autriche, Tchecoslovaquie, Địch-hỗ-như cầm-thắt cái thừng ở trong tay: Pologne, Danemark, Norvège, France, Yougoslavie, Roumanie, Kongrie, Bulgarie. Nhưng mà chưa được 66 đời này, có nghĩa gì đâu. Chiến-tranh chỉ là một môn thể thao vĩ đại. Cái sống của Hitler có lẽ chính ở chỗ đã thấy mình sống cho nghĩa vụ, sống chính kiến, cho tự-trưởng, chứ không phải để thỏa lòng tham-bỏ bá-cá mình. Ngay mà lòng ông, hầu như như, có lẽ chính là ngay ông đã cứu được người bạn cùng chủ nghĩa là Mussolini, ra khỏi tay

quân Anh Mỹ. Cứ chỉ đó, ngay hồi ấy
tôi đã viết rằng ít khi có thấy ở phương
đây.

Có ai biết sự phồn động của Anh Mỹ trước cái cử động đó ra thế nào không? Rồi có thể thấy rằng ở nước ta hồi đó, những người không ra Hi-lạp mấy cũng không vào được. Cho nên biết những cử chỉ như hàng thì bao giờ cũng ở trên hết những tư tưởng văn hóa; người ta có thể ghét một chữ nghĩa, một cái nhân, một cái pháp, nhưng đến những ý nghĩ nhân nghĩa quân tử, phụng hiến vì không biết anh hàng thì ai cũng sợ, ai cũng phục.

Cái chết của Hitler bây giờ cũng vậy.
Trung tá học viện lý tưởng muốn cứu
các dân tộc Âu châu khỏi vạ của Cộng sản
— đây là nơi theo lời vị quốc trưởng mới
của Đức là Karl Doenitz — Hitler đã không
ngần ngại mạo hiểm, hi sinh cả tính mệnh
đi và đã ngã một cách vô cùng anh dũng.
Vị anh hùng lớn nhất trong lịch sử Đức và
thế giới đi để đi đến doanh trại ở Berlin,
chỗ vô đất trước cửa mình, chết với quân
lính và bà bạn của mình. Chết như thế thật
là đẹp quá. Bác sĩ Goebbels phải: theo ông
sang cả thế giới; bên kia: sự cái tìm H' r
mất, hững hờng lẫn ở Moscow chính thức
báo tin bác sĩ Goebbels, bạn thiết của Hitler,
tổng trưởng bộ tuyên truyền Đức cũng tự
chết hốt đời.

Phạm Đôngτα, những chuyện liêu minh, với nước như thế xưa nay không hiếm. Ta không thể kể hết những tai nạn như thế ở thời Chiến Quốc Xuân Thu nước Tấn ở Âu Đơ, giống như dân Hoa-lan dân Tây Baly, hơn ba vạn dân thấy cái thế vong quốc đã rõ ràng, mặc to trống, xếp hàng theo *vị rajah* ra trận. *Vị rajah* cuối mào cưỡi con nước, đem chúng đi theo lấy những cái *kras* sắc bện dài vào cổ, mỗi bụng ra từ nước ta, còn ai không nói truyền các ông Võ Tịch, Nô Đại Cung, Hoàng Diên các đại hĩ: theo

thành? Thật là những tấm gương sáng cho
ngàn đời soi chung vậy.

Quốc trưởng Hitler không tu từ, nhưng
mà chiến đấu tới cùng ở bên cạnh quân lính,
chứ ăn đầu lâu cũng dễ bằng việc lý tưởng
của mình. Một nước có một người con như
thế không bao giờ thất được. Nước Đức
đang thua, nước Đức có thể tan nát hết,
nhưng Hitler vẫn còn trên sử sách. Với tu
Hitler, tên quân anh hùng của Đức. Mus-
solini ở bên kia có đời, sẽ phải ghen
sợ phẫn với ông. Có người bảo rằng Mussolini
bị bắt trong khi chạy trốn với nhàn nhàn, lại
có tin tức ông bị bắt trên giường bệnh.
Thật niên M. an đến phẫn thay ông và
báo cáo ông trong một ngày. Ý chúng cũng
như người xưa báo xác Ngũ Viên ở trên cửa
Bán Môn. Nhưng có một điều khác là người
xưa đã mất hơn nghìn năm rồi chỉ bên cá đũa
Ngũ Viên thôi, còn thì thì thì thì đến bây
giờ chỉ có tám bằng da ngựa, sai người
quảng xuống sông Tiền Đường. Ngày nay,
người ta vẫn minh hơn chiến nên báo tin
cái xác chết của Mussolini lên mặt thanh
Milen.

Danh vọng và chiến công của ông nghiệp là căn. Cái chết đáng đáng sợ. Như Mussolini vẫn có thể có ghen cái chết của Hitler, chết ở hàng ngũ, chết trên mặt trận. Có bao nhiêu người đời này muốn chết như thế mà không được? Chứng cứ: trong ba năm nước Pháp bị mất nước tới hai lần, mà ta có nghe thấy một ông tổng-thống hay một vị long-ruồi, hay một trưởng nào chết ở trận như Hitler, Lothar, một liệt nữ Ngô-tông-Chu, Hoàng-Diêu và Goebbels? 113

Có chăng ta chỉ nghe thấy tên cao-y bán sấm Reynaud và cả lý vàng quang châu lên cô chạy trốn, tên bán thì người Daladier bắt cóc nhân tình phối cho nhau, và ông tổng thống khước từ là Lebrun vào bị rầu quấy rông đi cho sấm.

Ngày xưa, cái phép nước Sĩ, kẻ ai đánh giặc thua thì phải chết, nhưng ngày nay thì cần gì!

Chỉ người anh hùng mới được phép chết anh hùng,

Tôi lại muốn nói chỉ có người anh hùng mới biết quý cái chết của người anh hùng mà thôi.

Thời Chiến-quốc, Yên-Lý đâm chết Khánh-Kỳ. Quân Sĩ xâm vào đình giết Yên-Lý. Khánh-Kỳ có sủng tại mà bắt đầu: «Người này là dũng-sĩ, chỗ nên để chôn trong một ngày, mà làm chết hai người dũng-sĩ trong một ngày». Yên-Lý trả lời: «Công tử tha ta, ta cũng không làm sống tam gi. Ta đã kết một người dũng-sĩ. Nơi rồi, chặt bỏ chân đi, tự đâm cổ mà chết theo Khánh-Kỳ.

Lại như Du-Nương, báo thù cho T. Ba, đi tìm Triệu-vô-Tuất để giết hai lần không được và bị quân của Triệu bắt. Triệu-vô-Tuất báo rằng: «Người này là nghĩa-sĩ, ta không nên giết kẻ nghĩa-sĩ». Đêm late thứ ba, Triệu-vô-Tuất lại bắt được Du-Nương, cắt thanh kiếm để cho Du-Nương tự tử. Du-Nương tự tử. Triệu-vô-Tuất cho phép đắp vào cái áo bào, của Tuất rồi có chết cũng hả. Tuất chừa theo ý muốn. Du-Nương nhảy lên ba lần, đánh ba roi vào áo bào của Tuất rồi cầm guom tự tử. Vô-Tuất rất thương xót. Nương một kẻ đã toàn anh liệt mình ba lần và truyền thu táng cho người.

Ở đời Tam-Quốc hồi có cái chết nào làm cho ta cảm động hơn cái chết của Chu-Dan? Quân Hứa đem mã Chu-Dan về Ba-Bệ. Quân Khổng-vương liền Khổng-Minh đem mã Chu-Dan về Ba-Bệ. Quân Khổng-vương liền Khổng-Minh đem mã Chu-Dan về Ba-Bệ.

BÚT CHỈ MARQUE 2 chỉ định

DOUBLE — HACHE

Đen, mịn, hơn hết — Có bán ở khắp các hiệu sách lớn

HÀNG HỒI — 10 BÊN LĂNG TRONG — HÀ NỘI, GIẤY NỔI 448

và Chu-Dan là hai kẻ địch, mà Khổng-Minh cũng làm về Ba-Kỳ viếng tang. Đến nửa đường, nghe tin Lỗ-Túc đã rước mã Chu-Dan về Sài-Tang. Khổng-Minh lại đến ngay tại đó, sai thiết linh vị, bày rất trọng quý xuống mà khóc «thương người cõ tài, văn võ kiêm toàn, trăm trăm nghìn năm kể sao cho xiết và lại phản nài rằng từ rày thiếu hai kẻ tri âm?»

Từ xưa vào đây, giới đã sinh ra vào thường sinh ra Lương. Nhưng ở thế kỷ này, có còn ai là Khánh-Kỳ nữa không? có còn ai là Triệu-vô-Tuất nữa không? có còn ai là Gia-cử-Lương nữa không?

Ngoài cái tin của hãng Ren'er báo tin rằng: «cái chết của Hitler, chỉ là cái mưa mẹo đứng để làm trốn khỏi sân khấu xã hội», tôi chưa nghe thấy có một tin gì báo rằng Anh Mỹ Nga gửi điện tin chia buồn cùng nước Đức hay tạm nghỉ đánh nhau trong nửa giờ...

Chỉ có ở nước Đức, trong một giờ, tất cả dân chúng đã lặng im khos vì anh hùng lớn nhất trong lịch sử của họ. Khos hẳn mặt hai dân: «Buổi hoàng hôn của những vị thiên thần».

Lấy tư cách là người, chúng ta ở bên này, châu Á cũng muốn cúi đầu trước anh hùng của Ngai với một lòng kính mến xa xa.

Như Hitler, lúc mới vào được nước Pháp, đứng cúi đầu trước một Nữ-phó-Luân đệ nhất...

VU BANG

...

...

...

...

LÀ SỐ TỬ VỊ CỦA HITLER

Xin nói ngay rằng đây không phải là một lá số mới lấy. Từ năm Nhâm Ngọ (1942) chúng tôi, nhân làm một số báo xuân, đã lấy rồi: đem ngay sinh tháng để Hitler tính dương lịch ra âm lịch rồi không nói là số của ai cả, đem hỏi ông Liên-Hoa Từ lúc đó có tiếng là đoán tử vi sanh. Chúng tôi chép lời ông lại, rồi — vẫn giấu, không nói là số tử vi của ai — đem hỏi một ông bạn khác là Quang-Nha đạo nhân. Dưới đây là bức thư của đạo nhân Quang-Nha gửi cho chúng tôi. Ngay hồi đó, chúng tôi cho lục đăng lên báo gọi là một món quà giải trí đầu xuân vô hại. Nhưng không hiểu vì một lẽ gì, bài không ra được.

Nay nhân cái chết của quốc-trưởng Đức, chúng tôi lại lục đăng bài này, tưởng cũng không phải không hợp thời. Mục đích chỉ là để giải trí; ai trách là «mê tín» cũng xin chịu, nhưng tưởng cũng nên nói qua rằng việc tính số này

không phải, chỉ có chừng tôi làm mà thôi. Các báo lớn ở Âu Mỹ, cũng vẫn thường mở ramục này, trước là để mua vui mà sau là để thí nghiệm về một khoa học mà họ cho là huyền bí.

Chúng tôi không có ý cổ động cho một khoa học huyền

bí nào ở đây nhưng tưởng cũng nên nói ngay rằng chúng tôi không bao giờ mất cái mặt khoa học mà hiện giờ thế giới chưa biết rõ.

T. B. C. N.

Ngày mồng 2 tháng 10 năm 1942

Kính ông Nguyễn-doan-Vương,

Tôi xin lấy giúp ông lá số Tử-Vy theo như ngày tháng: Năm Kỷ Sửu (năm nay 54 tuổi ta) tháng 3 ngày 23 giờ tỵ. Cần nhất ông chờ bắt tôi phải chăm, khuyên, số và điem vào lá số này, vì người nào có ý kiến riêng của người ấy, không ai hăm số giống ai, e rằng khi ảnh chụp lên báo. Họ thấy mình chấm số không hợp ý kiến họ, lại này ra phê bình rắc rối trong trường dư luận.

Lá số này tương tự giống mấy lá số của mấy người tương tự nước ta. Vì dụ số cụ Nguyễn - Thân trong triều đình Huế, số cụ Thái xuyên Hoàng quân công, số cụ Bình-Trương Thanh-Nguyễn là tuyên là các cuộc bất lợi - dù là thời cơ mà tiên thân đến trịnh độ - tuy là đối.Nhưng hiện nay, còn bất học người có lá số hao hao giống số này mà lại chỉ phất ra nhà thần khoa nhà đương



...

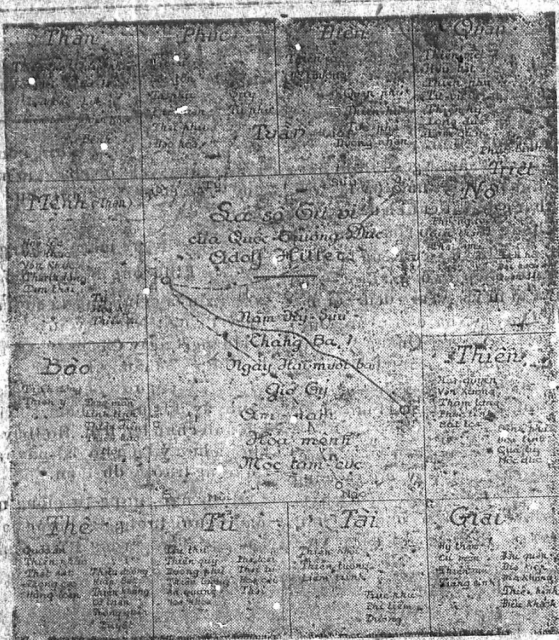
9

nhà làm mờ.
Sao tôi lại cho
số này là đẹp?
Khác nhau ở
đâu? Chính
do quan-loc,
cùng các sao
nổi.

A — được
hết, nhìn qua
cung phúc đức
Cách Sát Phá
Tham nhập
miếu ngũ tuần
lại có đạo hồng
quyển lộc;
vậy xin đoán
là má mới được
được húng-
tàng, không
ngờ mà kết,
phải đủ cả phú
quý rất mãn
chống bất ngờ,
sau khi bị hơn
30 năm bà đạo
cực khổ.

B — Phúc
được đã hơn
người rồi, đến thân mệnh mới thực là kỳ cách.
1) Thế nào là thân mệnh đồng cung? Là
cách thân lập thân. Lễ do cổ nhiên rồi.
Nhưng ta nên đề ý đến lễ đoán thứ hai rằng:
Phạm những kẻ thân mệnh đồng cung đều
càng đáng nổi những việc mà người khác
không làm nổi, chỉ mệnh giúp nổi mình thôi,
nên những kẻ đó đều có kỳ tài sảo thủ, sảo
tử, mình biết lấy mình, khinh miệt và nghĩ
ngộ thiên hạ.

2) Thế nào là Tham Vô đồng hành? Tức là
Tham lang và Vũ khước gặp nhau ở Sửu, Mùi,
hoặc đối diện nhau ở hai cung Thìn Tuất.
Tôi gặp nhiều là số có cách này, nhưng được
cái nó hồng cái kia chưa thấy là nào thân
mệnh được đẹp hoàn toàn đến như thế, đã
Tham Vũ Quyền Lộc lại có Xương Khúc Thái
Tọa hay là xuất tướng nhập tướng, mưu mẹo
tinh toán như thần, ăn tiền cả tỷ, học số học



Phủ Hồng Hy, Tướng Phúc ngộ Triệt. Trong
vòng 30 năm, sao Triệt làm việc, nên hai
sao Tử Vũ và Thiên Phủ bị liệt. Chỉ còn
sao Thiên Hy ra đời quay cuồng kiếm tiền
bảy ba theo lối tai tử như thợ may, thợ hồ
v.v. Sau 30 năm, sao Triệt vô lực, Tử Phủ ra
đời lại có Tướng quân Phúc bình giúp sức,
quân thần khánh hội, tha hồ mà gặp bè gặp
bạn vùng vẫy lợi dụng thời cơ tìm lợi, tất yếu
lên dài phú quý.

D — Còn về tài bạch, sao dâm hao là Xương
Tuần, Tiết có dính dáng gì tới đâu. Còn ai gần
bằng cách Liêm Tướng Tá Hữu song Lộc
này; còn ai chèo gầu và thám lam bằng
cách mệnh thân Vũ kỷ này.

E — Còn về bạn bè xin đoán với ông Liêm
Hoa Tử. Chỉ nên chú ý đến hạn này mà thôi:

(Xem tiếp trang 27)

(Vũ Khước
Thanh, long ở
mình, làm nghề
địa lý có danh
ở đời).

Sau xin phê
bình về cách
Vũ Kỳ (Vũ Khước
gặp Hòa Kỳ).
Cách này, trở
người có tâm
địa nhậm mệnh
trung đầy,
đầy, ghét đầy,
cực - kỷ ca
quyết, coi sao
được việc
không câu nệ
nhân nghĩa.
Tuy phải mau
chống nhưng
bị tàn - phá
cũng mau
chống.

C — Xin
phê - bình về
cung quan-hệ.
Có các sao Tử

Tri-thức sinh-hoạt

HỌC CỨU QUỐC

HAY LÀ

HỌC LÀM NGƯỜI VIỆT - NAM

LÊ VĂN HÒE

Trong một bài trước, chúng tôi đã
nói:

« Học không phải đường, thì học
ngay tiếng nước mình cũng lạ nó lạ ».

Thế nào là phải đường?

Chắc có nhiều người hỏi vậy.

Không nhà luân-ly, đạo đức Đông,
lấy, nào vạch trước được một đường
lối phải cho tất cả mọi người cùng theo.

Bởi vì mỗi dân-loc có một cá-na-ngộ
riêng, một tính-thể riêng, một mục-dịch
khác. Mục-dịch khác nhau thì đường lối
phải đi, không thể giống nhau.

Vậy trước khi trả lời câu hỏi trên, ta
cần tìm xem dân ta lúc này cần phải học
để làm gì, học để đạt tới mục-dịch gì đây.

Hơn tám mươi năm bị người ngoại-quốc
độc-hoà, giống-nòi ta hầu như đã mất gần
hết cái khí-phách hùng-dũng, cái tinh-hần
quá cảm, cái nghị-lực quật-cường tức là cái
lòng ái-quốc mạnh mẽ thời Trưng-vương
đánh đuổi quân Hán, thời Lê-dại Hành
phá quân Tống, thời Lý-thưng-Kiệt đem
quân sang hỏi tội nhà Tống ba ba châu
Khâm, Liêm, Ung, thời Trần-Hưng-Dạo
hai lần đuổi bat giặc Mông-cổ, thời
Quang-Trung phá ba mươi vạn quân
Thanh.

Người Pháp đã đàn-áp lòng ái-quốc ấy
của chúng ta và nhờ đó chúng ta khiến
cho nước tuy được giải phóng, mà dân-
chúng vẫn như mơ ngủ, phải có người
hò to gào lớn, đánh thức mãi mà chưa
tỉnh dậy! Hồn nước bạc-nhược quá, lòng
dân ti-lấn quá, mỗi nước như vậy dù có
do sự may-mắn mà được độc-lập, cũng

không thể đứng vững lâu bền. Vì nước là
cái xác, dân là cái hồn, hồn nhu-nhược,
thì xác không mạnh-mẽ được.

Không lúc nào thuận-tiện bằng lúc này
cho ta khôi-phục lại nền độc-lập của Tổ-
quốc và tổ-chức thành một nước tân-tiến
mạnh-mẽ đủ sức đối-phó với các sự dòm
ngó của nước ngoài rảo định chính-phục
bằng võ-lực hay bằng văn-hóa.

Vậy mục-dịch sự học của ta lúc này
phải là việc cứu quốc.

Học để cứu quốc, cứu quốc, bằng sự
học.

Mục-dịch sự học là cứu quốc, thì đường
lối tức phương-châm học-văn của ta
phải là ái quốc.

Học theo đường lối ái quốc, nghĩa là
học với lòng ái quốc, học với chí tự-chủ,
học với tinh thần độc-lập, không học
theo lối nô-lệ.

Học văn-hóa Tàu để thần phục nước
Tàu, học văn-hóa Pháp để thần phục
nước Pháp, đều là học theo lối nô-lệ.

Phải học hết thầy mọi nước; phải học
hết thầy các thứ tiếng.

Học khoa-học, học thực-nghiệp, học
kinh-doanh. Từ-chương là cái học mất

Nước, ta không học vội, hoặc không học nữa.

Học-thuật, khoa-học là những lợi-khí của văn-minh. Ta phải học các nước Âu-Mỹ. Nhưng phải học theo kiểu người Nhật. Người Nhật học khoa-học thế nào, nữ sĩ Marie Bonaparte tác - giả sách « *Guerres militaires et Guerres sociales* » (chiến-tranh vũ-lực và chiến-tranh xã-hội) đã nói rõ:

... « Ngày nay người Nhật coi người da trắng đề tiến-bộ theo... Nhưng người Nhật vẫn giữ nguyên cái tinh-cách cổ-hữu và mạnh mẽ của tiên-lữ. Họ đem những cuộc phát-minh, sáng-chế của ta (Âu-châu) phụng-sự cho một cái bản-ngã chủng-tộc nguyên-vẹn. Họ chỉ lấy những khế-giới của ta, còn thì hết-hải tinh-thần ta (Âu-châu) »...

Học Âu Mỹ, nhưng không hóa theo Âu Mỹ, tức là học một cách chủ-động và phản-động, học cái hay của người mà bỏ cái dở chề cái xấu của người. Phải giữ nguyên cái bản ngã mình là cái đã do bao nhiêu thế-kỷ lịch-sử, văn-hóa đào tạo nên, hun-đúc nên, kết-tinh nên, đặc-biệt cho một chủng-tộc, đặc-biệt cho một xã-hội. Nhất định không chịu nô-lệ ngoại-nhân. Và cố-nhân nữa. Nghĩa là những gì là thuần-phong mỹ-tục nước mình thì khôi-phục lại, ăn ở theo, những gì là đối-phương bại-tục, những gì là thành-kiến sai, tập-tục dở thì bài-trừ đi, gạt-sạch đi. Tinh-thần cá-nhân, vị-kỷ do ngôn-giáo-lễ-lễ-mạnh-phương tây đưa lại còn sót chút nào trong đầu- óc, phải tẩy-trừ. Tinh-thần vị-kỷ kỷ, phong-trào cá-nhân đưa nước Pháp đến chỗ nào ta đã biết cả. Ta chớ để nó làm-tan-rã cái nền-tảng xã-hội đại-gia-đình của ta, tiêu-ma cái tinh-thần đoàn-thể của ta. Nó chia-rẽ ta nhiều rồi, nó làm-pho-nền đạo-đức của dân ta lún-thấp-nhiều rồi. Ta phải xua-dưới nó ra khỏi tâm-não, và khôi-phục lại nền

đạo-đức xưa, nó đã cho ta sức-mạnh thắng Mông-Cổ, phá Mãn-Thành, diệt Chiêm-Thành... bảo hộ Chân-lạp.

Học theo đường lối đạo-đức và ái-quốc như phurong-châm giáo-đức bậc sơ-học nước Nhật-bản.

Học đạo-đức để làm người.

Học ái-quốc để làm người Việt-Nam.

Học đạo-đức và ái-quốc để làm người Việt-Nam hùng-dũng, quả-cầm, quyết-cường, người Việt-Nam hoàn-toàn, xứng-dáng với tổ-tiên và lịch-sử oanh-liệt. Có thế ta mới mong cứu-quốc được.

Trong một bài diễn-văn khuyến-sinh-viên trường đại-học Pensylvania, nguyên-tổng-thống Coolidge nước Hoa-kỳ đã nói:

« Chúng tôi không muốn làm người Hy-lạp; chúng tôi không muốn làm người La-mã. Trước hết mọi sự và ở trên tất cả mọi sự, chúng ta muốn là dân Mỹ-châu ».

Ta cũng nên nói « Trước hết mọi sự và trên cả mọi sự, ta muốn là dân Việt-Nam », và nên lấy đó làm phurong-châm sự học của ta. Học như thế mới sáng-tác được, mới tự-lập được, nên tự-chủ của tổ-quốc mới mong lâu-bền. Chỉ có những người dân-tự-chủ làm thành một nước tự-chủ.

LÊ VĂN HỒ

PHÒNG XEM BỆNH BÁC-SY PHẬT

21 phố hàng Búa
(Lý-thường-Kiệt,
sau phố Sinh-tử,
gần nhà Lê-sinh)

Buổi sáng: từ 7-30 giờ đến 10 giờ (Đi)

Buổi chiều: từ 1-4 giờ đến 4 giờ (Đi)

NHỜNG ANH - HÙNG TUÂN - QUỐC TRONG 86 NĂM PHÁP ĐỒ-HỘ

NGUYỄN THÁI HỌC

(Tiếp theo kỳ trước)

Giữa tháng 11 năm 1927, Việt-nam Quốc-dân-dảng chính-thức thành-lập trong cuộc hội-ngập đồng-chỉ ở nhà ông Nguyễn-ngọc-Sơn bên Gia-lâm. Thái-Học được cử làm chủ-tịch Trung-ương đảng-bộ, vì ông trăm-mặt, thông-m nh sớt-sáng, hết-thảy đồng-chỉ đem lòng quý-mến, tin-nhiệm.

Đảng tiên-phát rất mau, không mấy tháng đã có chi-bộ hầu khắp các tỉnh nam-bắc. Trong kỳ họp toàn-quốc đại-hội, ông Nguyễn-khắc-Nhu tức Xứ-Nhu lấy tư-cách lữ-quân được bầu làm chủ-tịch, và Nguyễn-thái-Học, Phó-dức Chính làm phó chủ-tịch; tuy vậy, quyền-thực-quyền đảng-trưởng, chỉ-huy việc đảng, vẫn ở trong tay Thái-Học.

Ông phụ-trách về binh-sự, sắp-dặt võ-trang cách-mạng, tuyên-truyền trong đám binh-tập, để một mai khởi-nghĩa, họ làm nội-ứng.

Trong khi V. N. Q. D. Đ. mỗi ngày bay bổng như con diều được gió, và bị mặt hàng động những thế nào, ty Liêm-phóng Pháp biết cả. Một phần bởi chính trong đảng-viên có kẻ bất-cả hai tay, vừa làm chỉ-sĩ cách-mạng, vừa làm đầu-cầu cho người Pháp; một phần bởi có nhiều đảng-viên quá tệ-phụ và hiên-danh, đã là người trong một đảng cách-mạng bí-mật, mà đi độn-công vô-ngược-khéo-mình là đảng.

viên V. N. Q. D. Đ. là chỉ-sĩ cách-mạng, thành ra phải có nhất-động gì của đảng, không thể lọt qua tai mắt Liêm-phóng. Nhưng họ không đối-phó ngay, muốn hãy nuôi-dậy, như nuôi cá đước no-lớn ngày cho lớn, rồi thả-mặt mẽ-luôi là đem lên dao-thót lúc nào cũng được.

Mẽ-luôi to-lớn, họ thả-ngay sau ngày 9 Février 1929 cái ngày chủ-Baz'n lái buồm thí-người sống đem bán cho các vườn cao-sa Nam-kỳ, bị một đảng-viên cách-mạng ta bắt chắt-tươi ở giữa thành-phố Hà-nội.

V. N. Q. D. Đ. vô-lũn-tung, các quan-viên kỳ-mục đã dự phần sáng-lập ra đảng, như Nương-Tổng, Nguyễn-ngọc-Sơn v. v. đều bị bắt lúc kỳ-rồi đi Côn-lôn tất cả.

Trừ ra Thái-Học và Xứ-Nhu trốn thoát. Lúc này Thái-Học càng tỏ ra người nhiều tài-năng, nhiều ngoại-lực, nhiều can-đảm, bằng hái cứu nước và hi-sinh cho chủ-nghĩa quốc-gia.

Ông phải trốn tránh lần-quất trong dân-gian, thường thường ghé chợ cơm đường, ngày-ngủ đêm đi, mỗi bước chân có thể đạp vào nguy-hiểm bại-tổ hình-tích, có thể bị quân thù tóm cổ bất-cứ giây phút nào; vì lúc bấy giờ chính-phủ Pháp đồ-độ ra lệnh tìm-nhả Thái-Học cực kỳ khẩn-khách.

Thả-mà không giây phút nào ông sợ-sệt, chán-nản; trước hết ra sức cải-tổ lại V. N. Q. D. Đ. rồi vẫn cù-cung tận-tụy làm

34

THỬ XEM CÔNG-CUỘC KIẾN-THIỆT CỦA THÁI-LÀN

Ngay từ khi Âu-châu biết Á-châu là một cái nôi ngon, đua nhau dòm dò. Thái-lan đã khéo gặp được một tình thế đặc biệt, bảo toàn đất nước, ra sức tư cường, từ đó đối với quốc-tế dần dần mở mặt, mở mang và chiếm được địa vị.

Nước ta mới được giá: phồn, công cuộc kiến-thiết nên một nước mới, từ nay kíp phải mưu đồ, ngoài những việc thì theo như những quốc-tế của nước mình, dân mình, cũng nên xem xét đến công việc của những kẻ chung quanh mình nữa, hay đó thế nào, nhiều việc cũng đáng lấy làm gương sáng.

Vì lẽ đó, chúng tôi nói về công cuộc kiến-thiết của Xiêm-la để các bạn cùng xem xét.

I Đã-lý

Ở trung bộ bán-đảo Ấn-đô-Chi-na, Thái-lan một nước độc-lập đã được xây dựng năm nay ở miền nam châu Á. Phía đông giáp Việt-nam tại tây giáp Miến-đien, phía bắc giáp cả Việt-nam, Miến-đien tiếp cội, phía nam liền bán-đảo Mã-lai. Từ năm đầu bắc đại 1.200 năm, từ đông đến tây dài 480 dặm, diện tích cả nước chừng được 200.000 dặm vuông. Miền bắc núi non liên tiếp, nhất là biên giới phía

bắc, có vẻ phong quang tươi đẹp. Miền nam có sông Mê-nam chảy dài hàng hai ngàn dặm, làm nên một đồng bằng đất rất rộng và màu mỡ. Đất núi ở miền bắc sản thù gỗ tre, miền nam sản lụa, đồng bằng ở miền giữa là đồng sản lúa gạo-cùng là miền-mạch kinh-tế của nước Thái-lan.

Kinh-ban đư-áp. Một năm có ba tiết khác nhau: tiết mát, tiết ươi, tiết mưa.

Dân-số có chừng 14.500.000 người.

II Lịch-sử

Người Xiêm-la vốn gọi là người Thai. Khoảng trước sau 650 năm sau kỷ nguyên, họ tăng ở miền Vân-nam, đưng ra nước Nam-chiếu. Thời kỳ Hốt-tất-Liệt tung hoành Âu, Á. Nam-chiếu bị đế-quốc Nguyên diệt mất, giống người Thái mới di xuống miền nam, đến lưu-vực sông Mê-nam, đưng ra một quốc-gia mới. Khoảng giữa thế-kỷ 13 đóng đô ở Tổ-cổ-thái, tức là nền móng xây nên Vương-quốc Thái-lan ngày nay vậy. Về sau lại thiên đô đến Á-ô-đê-a, chính-phục vương-quốc Chân-lạp (tức Cao-mên) ở phía đông, cùng Miến-đien thường xảy ra cuộc chiến-tranh. Đến giữa thế-kỷ 18, quân Miến-đien lấn vào, tàn phá kinh đô Á-ô-đê-a, có một người Hoa-khieu là Trịnh-Chiến đứng ra

khôi phục thiên đô đến đả Ban, cốc. Trịnh-Chiến sau bị bộ hạ giết chết. Hoa-sách-Cách là bảy tôi của Trịnh-Chiến lên nối ngôi, từ là vị thái-tổ của vương thất Thái-lan ngày nay, gọi là Lạp-mã thứ nhất. Đến đời Lạp-quả thứ tư, hai nước Anh, Pháp xâm lược bang-đạo Ấn-độ-chi-na, Thái-lan bị ghèn ở giữa. Địa vị Thái-lan rất nguy hiểm. Máy sao Lạp-mã thứ năm ngạo rồ thời thế, mưu cuộc chấn hưng, bố chế độ phong kiến, giải-phóng nô-lê, chính lý tại-chính, cải cách giáo-thức, mở mang thực-nghiệp trong 40 năm. Đến đời Lạp-mã thứ sáu, cùng các vương-quốc sửa đổi những điều ước bất bình đẳng, lấy lại được quyền tự-chủ về lập-pháp và tự-chủ về quân-thức. Khi cuộc thế giới đại chiến lần thứ nhất (1914-18) xảy ra, đư vào phe các nước Hiệp-ước; phái quân đội đến chiến-trường phía tây. Vua Lạp-mã thứ bảy ở sau cuộc lập hiến cách mệnh năm 1932, chẳng bao lâu phải thoái vị, sang nước Anh. A-nam đại lên làm vua cho tới ngày nay.

Nước Thái-lan cũ giữ lối chính trị quốc-vương chuyên chế, có ban cố vấn; đủ người các cường quốc dự vào, có vấn người nước nào đều lo mưu mang thế lực riêng, làm cho nước Thái-lan gần như một nước vô quốc-tế, cũng quĩn lý. Tháng 6 năm 1932, đột nhiên xảy cuộc chính biến, nước

Thái-lan bị lật đổ, thành một quốc gia quân chủ lập hiến (chủ quyền tối cao ở quốc dân).

Cuộc đời mới do một phái Phi-gia-phương lục-quân đại tá cùng phái oan-bu-lực làm chỉ huy, về tư-trưởng cùng đư huê, phát khởi cuộc vận động cứu quốc. Rồi đư ban bố hiến pháp lâm thời (thành lập hội các Phi-gia Ma-nô, thi hành những chính cương như sau đây:

- 1) Ủng hộ pháp quyền kinh-tế và tài chính độc lập;
 - 2) Duy trì nội-chính trị an;
 - 3) Bồi đắp nền tảng hạnh-phúc về kinh-tế của quốc dân;
 - 4) Lập vững quyền binh động của quốc dân (dành để giải cấp đặc quyền);
 - 5) Bênh vực quyền tự do của quốc dân;
 - 6) Khô cấp sự giáo-dục.
- Sang năm sau, mùa xuân năm 1933, một phái về vương-tộc, qui tộc gây cuộc chính biến, lập ra chính-phủ phân động. Không bao lâu Phi-gia-phương lại nổi lên cuộc vận động binh vực hiến pháp, lập lên nội-cấp Phi-gia-phương. Sau đó mấy cuộc đảo lộn của phái phân động cũng đều bị phái Phi-gia-phương trấn áp, giữ vững nền trị an của quốc gia.

Sau khi cuộc chiến tranh này mở màn, Thái-lan cũng Nhật-bản kết làm đồng-minh để thực hành chủ nghĩa Đại Đông Á.

III

Tại-chính và Kinh-tế

Cơ sở trọng yếu về văn đê quốc-gia Thái-lan bấy lâu không ở chính-trị mà ở kinh-tế, tức là thế lực Hoa-khieu và nước Anh.

1) Hoa-khieu — Nhân số Hoa-khieu ở Thái-lan rất nhiều. Thành phố Băng-cốc gần như một thành phố Trung-quốc. Số người

Hoa-khieu có chừng ba trăm vạn, chiếm 20 phần trăm dân số Thái-lan. Họ họ từ xưa ở Thái-lan buôn bán và làm đủ các việc, nắm giữ thực quyền về kinh-tế. Nền Thái-lan là một quốc gia vốn vững về việc lý tài, cho nên Hoa-khieu trở nên phần tử trọng yếu trong xã-hội Thái-lan. Nghề buôn gạo là nghề rất trọng yếu ở Thái-lan. Ngoài ra các sản nghiệp khác đều có thể lực Hoa-khieu cả.

Trong bán báo cáo về tài-chính Thái-lan của một viên cố vấn Anh năm trước đây, có nói đến đến của Hoa-khieu gửi về nước như sau này:

« Trong hai năm đư qua, việc chuyển tiền phải chú ý là số tức tích về tư-bản lưu động, chẳng còn ở trong tay người Thái thời nào. Nguyên nhân là người Thái coi thường việc buôn bán, si này chỉ có một lòng mong muốn làm một công-chức của chính-phủ. Kết quả di-dân Trung-

quốc vốn thạo buôn bán, chiếm được lập-trường về thương-ghiệp trong nước Thái. Họ đem những số lợi lại kiếm được gửi về Trung-quốc, nên về giai-cấp buôn bán trong nước Thái, 90 phần trăm là người Hoa-khieu. Số lợi to lớn chừng nào, từ Thái-lan lọt ra, coi đó đủ thấy rõ. Số tiền mà Hoa-khieu gửi về nước, mỗi năm chừng hai ngàn vạn thù (đồng bạc Thái-lan), có năm lại tới ba ngàn vạn thù nữa. »

Thế lực kinh-tế của Hoa-khieu to lớn như thế, làm cho chính-phủ Thái-lan phải chú ý nên mới đây mới tên chính-ách bả-xích người Trung-hoa.

2) Nước Anh. — Thái-lan là một nơi hoan xung cho hai nước Anh-Pháp, hoàn cảnh nước Anh ở hai mặt tây, nam, mà nước Pháp lại ở phía đông. Nhưng trước đây nước Pháp đối với việc kinh doanh đất thực căn, chỉ có thể lo tự giữ, không còn sức hừa đoạt tới đất Thái. Nước Anh giã tay hơn, đem cả Thái-lan liệt vào trong phạm vi thế lực. Trong bản-tật chính của chính-phủ Thái, số cố-vấn chiếm phần nhiều. Họ ấy chỉ lo chiếm phần lợi ích hơn hết cho Anh gây nên thế lực lớn ở Thái, cho tới khi cuộc chiến tranh Đại-Á bùng lên, thế lực mới dần dần vờ lờ.

IV

Sự xâm lược của nước Anh

Từ sau khi người Âu tràn sang phía đông, đến giữa thế-kỷ 19, các đất miền Nam-dương, hoàn toàn thành đất thực dân của họ. Riêng có Thái-lan còn là nước độc lập, tại không tranh khởi sự đem đó của Âu châu. Từ năm 1897 đến năm 1907, nước Pháp lấy danh nghĩa xét rõ quốc

**SÂM NHUNG
BÁCH BỒ
Hồng - Khê**
Đại bổ khí-huyết
Đê tiêu hóa. Lợi sinh-dục
Mỗi hộp 3p.00
75, HÀNG BỒ-HANOI

Bổ thận tiêu độc

Thuốc lọc máu tiêu nhiệt độc
ngừa lở già một lọ 1p.50. Nửa
lọ 8p.00. Một tá 14p.00.

BÁN TẠI

Nhà thuốc TẾ-DÂN
151, Hàng Bông Hanoi

giới, trước sau năm lần dùng vũ lực sinh sự xâm lược. Thái-lan bắt buộc phải dùng chính sách dùng người Án làm chủ người Án, đem mối ngoại dư Án, mượn sức Anh để ngăn Pháp, mới giữ toàn được đất nước như bây giờ.

Người Thái đối với thù ấy vẫn phớt không quên. Năm trước nhân khi làm lễ kỷ niệm ban bố hiến-pháp, Xiêm từng chế những đĩa đồ phẫn hiệt màu sắc, chỉ rõ những đất bị mất, gửi cho giới-cấp thanh niên trong quân đội, làm cho các công-sứ Anh, Pháp đã phải kháng nghị, nhưng Thái-lan không chịu bỏ, lại đem đĩa đồ ấy làm món dạy trong các trường học, khiến các học-sinh không quên cái nhục mất đất. Rồi đến việc thất bại của Pháp, Thái-lan ra mặt đòi lại các đất bị Pháp chiếm, kết quả đã được như ý muốn.

Sơ với Pháp, Anh có những thù đoạn cao hơn, thường mượn sức ngăn ngừa người Pháp xâm lược, bảo-chứng cho nền độc-lập của Thái. Năm 1909, lấy việc cắt ba châu ở bán đảo Mã-lai của Thái làm điều kiện, để bỏ ra một ngàn vạn bảng làm tiền gốc xây đặt đường sắt của Thái-lan. Nước Anh dùng lối đó mà chiếm được nhiều đất của Thái, nên người Thái cũng cảm giận lắm.

Phương sách lập nước mới của Thái-lan

Tự xưng là người Thái, có ý nghĩa tỏ ra mình là « người tự do ». Và sự thật, dân tộc đó vốn yêu thích tự do.

Các chí-sỹ yêu nước, nhận thấy sự áp-bách về kinh-tế chính-trị của ngoại quốc, cùng sự chuyển chính của các phần tử thủ cựu trong vương-tộc, bèn nổi lên cách-mệnh, từ quốc-gia phong-kiến, trở nên quốc-gia tư-bản, « Nước Thái-lan của người Thái-lan », đó là một khẩu-hiệu của cuộc đấu-tộc hoạt-dộng, của một quốc-gia tiến bộ.

Muốn làm một quốc-gia hiện đại, việc quân bị về quốc-phòng là điều không thể những quên được. Chính-phủ mới Thái-lan xét rõ điều đó, ra sức cải cách

quân-chế, và tổ-chức, việc binh bị theo lối nhu yếu đời nay. Ngay từ năm đầu cuộc lập hiến cách-mệnh (1932), số kinh-phí về quốc-phòng đã hết tới 18 phần trăm số tổng-kinh-phí, năm 1933 tăng tới 33 phần trăm. Từ đó mỗi năm mỗi tăng, cho tới ngày nay, việc binh bị của Thái-lan đã có một lực lượng khá quan trọng cuộc Hạng A vậy.

Tôn nước

Gần đây dân-khí Thái-lan đã có vẻ hăng hái, thường tỏ rõ ra trong các việc hành động: Việc đổi tên nước gọi là « Thái » trong năm trước đây, lại càng làm cho nhân sĩ thế giới phải chú ý. Vì Xiêm-la vốn là tên gọi một thuộc quốc, có ý nghĩa khuất-phục. Nước Thái là nghĩa nước tự do. Từ tiền nước Thái-lan, từ miền nam Trung-quốc di tìm đất tự do, xuống đến lưu vực sông Mê-nam. Từ khi lập quốc đến giờ, thường bị nước ngoài xâm-lãng, nhưng đều kế tiếp cuộc-tự do phản-đấu. Các quốc-gia Nam-dương đều thành nô lệ của người Âu-châu mà Thái-lan trước, sau vẫn là quốc-gia độc-lập, đó không phải là do sự giàu nhiều mà được.

Chúng ta há nên coi thường?

SỐ-BLẬP

XÃ-LỢI SINH-HOẠT

TRẺ BƠ VƠ CẦN ĐƯỢC CỨU VỚT NGAY

Một câu ngạn-ngữ nước Anh nói rằng: « Trẻ con là pha người lớn ».

Nghĩa là trẻ con ngày nay tức là người lớn ngày sau. Sân-sóc đến lớp trẻ con hiện tại tức là sân-sóc đến lớp người lớn tương lai. Lớp người lớn tương lai mà chúng ta thường rổng thảng niệm nay, lene nao?

Những trẻ bơ-vơ lạng-thang vô-chợ đầu đường hoặc nằm dúi nằm dờ bờ hè, bụi cỏ, bụng đói meo, da cháy sạm, chân tay khẳng-khiu như que củi, thân hình khô đét như cái mướp, đang đợi bàn tay nâng-niu ve-vuốt khai... Tũ-thần.

Còn nhiều cảnh thương tâm gấp mấy. Người mẹ chết đói đầu từ đêm hôm trước, mà nửa buổi ngày hôm sau, đứa con nhỏ vẫn còn ngậm cái vú lạnh chết, không chịu bỏ ra cho nhay mung tìm nguồn sống.

Một đứa lên bốn lên năm ngồi gào khóc suốt đêm bên cái xác cứng đờ của mẹ.

Một đứa tuổi lên sáu bảy hay lên mười gi dỏ, không thể đoán đúng tuổi nữa, vừa ốm lầy, xác bở vữa bù lủ lọa kêu trời.

Một đứa khác ý chừng đã lên mười, vừa khóc thét lên vừa bóp mắt cho « chi dể » nằm chết khô ở một vĩa hè.

Là trẻ mới bỏ mẹ đã đành là đứa bơ-cần đói, nghèo-nhiều lẽ cái sống thừa.

Lại còn một số trẻ con bị bỏ mẹ nghèo khổ tại các chợ đêm bỏ dờ-dờ giữa chợ, để giẫm bởi số mánh phải nuôi.

Chúng ta đừng quá hoảng-hốt ra hơi; chúng ta hãy nhìn thật kỹ, thật không nhìn thấy hay không hay đến cái đường.

Ban Cần-tế đau? Mau mau cứu vớt lấy người cần thế hệ sau. Tương-lai của giống nòi không ở mây lơ-lơ ăn mây sắp chết đói, mà một phần ở lũ trẻ bơ-vơ.

Phải cứu sống lấy chúng, trước nhất, bọn người già yếu sắp chết kia, có chết đi hết cũng đành. Nhưng cái đăm quốc, đăm non kia, chúng phải có quyền sống, ta phải có nghĩa-vụ cứu cho chúng sống.

Cần lập gấp một ủy-ban Bảo-hộ Nhi-đồng, để trông coi săn sóc riêng về đời sống vật chất và tinh-thần của đám trẻ bơ-vơ đói khát.

Tại mấy nước văn-minh, tiền-liên như nước Nga, nước Đức, nước Nhật, nhi-đồng được săn-sóc chu-đáo vô cùng. Có thể nói rằng không một bước nào của trẻ con là không được người lớn để mắt tới.

Tại Đức, cứ 2 ngày trẻ phải tắm một lần và một lần được y-sĩ khám nghiệm. Người ta phát các thứ thuốc phòng các bệnh trẻ con cho các bà mẹ. Nhà cang nghèo cang được săn sóc kỹ càng hơn. Nhà nào cha mẹ không đủ tư-cách nuôi con thì đã có nhà nuôi trẻ chung của Nhà-nước.

Người ta muốn gây lấy một giống lành mạnh khỏe đi giúp nước sau này.

Chúng ta hãy nghĩ tới cái nạn diệt vong của chúng-tộc.

Kẻ già yếu, đói khát chết đi.

Kẻ trung-niên cũng vì đói khổ chết đi.

Số sinh-sản tất nhiên phải giảm.

Nhau trẻ con không được cứu vớt, nước nặng cũng lại chết theo. Lũ dân-số sau này sẽ giảm mất một phần lớn.

Xi-gà thơm ngon hơn hết:

EROS... VIRGINA

Bán buôn tại: PHÚC - LẠI - 57-59, PHỐ HUẾ HANOI

LION và MICANOH

xi-gà thơm nhẹ có tiếng

BÁN BUÔN TẠI: FACIC, - 269, PHỐ HUẾ - HANOI

Đã dành số dân đông vị tất đã là một nước mạnh. Nhưng một nước mạnh tất phải có đông dân.

Phải cứu vãn những trẻ em nghèo.

Nuôi cho chúng sống, dạy cho chúng khôn. Luyện cho chúng có sức khỏe. Tập cho chúng có nghề nghiệp. Cái đám quốc-dân ít-hon đó chưa hẳn đã là đồ bỏ đi. Biết đâu trong số đó chẳng có những nghị lực kiên cố, những quan-năng siêu việt, những ý chí quyết cường, những hy-vọng của quốc gia chúng-lộc?

Lúc này, không phải là lúc nên nói nhiều.

Ta phải bắt tay vào việc. Không kể ban Cửu-lễ, hội Từ-thiện, các tư-gia chúng ta cũng có thể giúp phần đặc-lực vào công cuộc cứu tế trẻ nghèo: mỗi nhà giàu nên nuôi giữ một đứa cho qua thời đời khổ nập.

Tình nhân-loại, nghĩa đồng-bào không cho chúng ta điềm nhiên tọa thị cái thế-hệ mạt-hậu tiêu diệt dần dần trên đầu đường xó chợ.

V. H.

« Người mù đạo trúc »

Tối thứ tư 2-5-45, ban kịch « Day Tân » và hội « Đồng hương Công các: thủ-hào » đã đem kịch thơ « Người mù đạo trúc » của Thao Thao diễn tại nhà hát lớn Hà-nội lấy tiền giúp đồng bào nghèo đói.

Trước khi diễn vở chính « Người mù đạo trúc », ban kịch « Day Tân » đã trình bày màn chèo kịch « Quán biên thủy ». Bọn sống Dịch, Cao Tiêm-Ly hết lời ngăn cản kịch nhà không nên sang Tân hành thích Thủ-Hàng, Kinh Kha không nghe, Tiêm-Ly đành thở dài nhìn cảnh Thủ-Tả Đạn nước yên dần hai nghĩa tán khách mặc áo sang đến bên sông Dịch tiễn đưa Kha đi hành thí h Tân Vương.

Đó là màn hay nhất trong kịch thơ « Quán biên thủy ». Ông Tập thủ vai Kinh Kha đã đóng nhiều diện mạo, giọng ngâm không nổi. Ông làm ta cảm nhớ đến ông Pao trong vai này những lần đầu trước.

Đạo võ « Người mù đạo trúc »! Bất-Kinh Kua đã bị Tân Thủy Hoàng giết chết, Cao Tiêm-Ly đã bị vợ là Vương thị tìm hết cách ngăn cản cũng nhất quyết sang Tân để trả thù cho bần.

E vợ theo rồi, Cao-Tiêm-Ly phải giả dạng hạnh phúc, tại trọ mà hai mặt đi luyện từng tiếng cho thật hay, nhưng khi sang gần đến nước Tân thì Vương thị lại bắt gặp và nhận được là chồng.

Cao chẳng không chuyển, Vương thị đắp đầu vào đá chết để ghen được theo phủ là chồng.

O. Phú trong vai Cao Tiêm-Ly đã tỏ ra có công phu luyện tập. Ông đã được tám tháng nhốt ở đoạn nạt và đạo tặc cho Tân-thủy-Hoàng nghe. Tuy vậy, vai Kinh-Kha có vẻ hợp với tài nghệ ông hơn.

Làm ta đẹp lòng không kém, là cô Mỹ-Anh trong vai Vương thị, cô đã làm khán giả yêu những vần thơ của Thao Thao, cho ta nhiều cảm giác lạ và đã làm rơi nhiều giọt lệ của các bà các cô khán giả.

Nhà nhiếp-ảnh Võ-an-Ninh đã tỏ ra sành mắt trong công việc hóa trang và lịch-lãm trong nghệ thuật « đóng kịch » ảnh sáng trên sân khấu.

Sau hết ta không nên quên khen ngợi ban âm nhạc của đoàn Báo-an-bình để làm buổi kịch hơn tối hôm đó thêm phần vui vẻ.

MÙA XUÂN CUNG CÓ BỆNH...

Mùa xuân một cách mỹ-mãn, không vắng những bệnh nguy-hiểm trong người thì mùa lại hết!

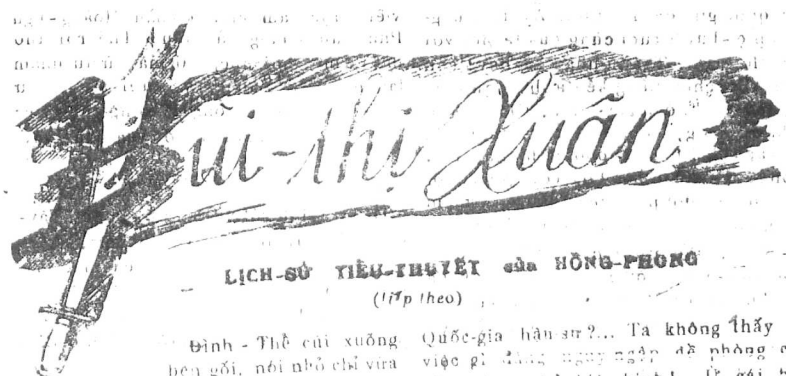
Đức Thọ Đường

131, Route de Hué HANOI

Sở được thầy chú-nhằm, khoan thai nói tiếp người và chúng phải lo gì thì phải nể

THUỐC MẠNH ĐẠI-QUANG

Sản tại: 22, Hàng Mã-Hàng - Hà-Nội



LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT của HỒNG-TRUNG

(Tiếp theo)

Bình - Thế cái xuống bên gối, nói nhỏ chỉ vừa đủ nghe, trong khi viên thư-lại, sửa soạn giấy mực, làm việc tốc-kỵ:

— Chứa-thương biết tướng-quân là bậc lão-thành tru-quốc, về hậu-sự nhà nước tất nhiên tướng-quân hiểu sâu biết rõ hơn cả mọi người. Cho nên chưa-thương sai tôi đi đêm, ngày vào đây cho kịp trước khi tướng-quân thành thân, để hỏi quốc-gia hậu-sự, tướng-quân sở kiến lợi hại thế nào, xin cứ trực-tình tâu giùm. Chứa-thương chỉ cần hỏi có thể, nhưng xem tướng-quân nhọc mệt quá rồi, không biết còn đủ trí sang và sức khỏe để tỏ bày mọi việc theo ý ngài muốn chăng?

— Được... Được... Ta cảm thấy mình ta lúc này tinh táo và khỏe khoắn trở lại, dường như cái chết muốn buông tha ta, vậy.

Ngũ-Phúc nói đoạn, ngược mắt nhìn về phía bắc, chấp tay vãi bả vãi rồi lại vòng tay xếp để trên ngực, khoan thai nói tiếp:

Ta phụng mạng cửu-nam, công việc dở dang chưa xong, lại phải lui binh về đây mà từ-gia cõi đời đời, trong lòng ta thật lấy làm băn-khôn, ăn hậu... Nhưng việc ở đây ta không quản làm lo ngại cho bằng việc ở Bắc-hà, họ cần bản đại-nghiệp của chứa-thương.

Quốc-gia hậu-sự?... Ta không thấy có việc gì đáng ngại lắm cả phòng cho bằng Tam-phủ kiêu-binh... U, cái họ kiêu-binh như con hổ tôi chỉ chực vỗ cần ngựa, đáng sợ lắm đấy. Phàm là quân-linh, khi nhà nước biết cách dây dổ kiểm-chế, thì họ rất đặc-lực cho triều-dinh, quốc gia; nhưng một khi để họ ý thế cậy công, kiên cần trái phép, lại việc gian-ác đến đâu chúng cũng dám làm và rất khó ngăn cản, vì chúng quá đông, troag tay sẵn có, khi giới... Ta còn sống ngày nào, còn có thể lấy mệnh làm con đề ngăn cản tại và nước lụt ấy cho quốc gia; chỉ e sau lúc ta chết rồi, kiêu-binh lại sẽ thừa cơ quật cường bao động, chẳng hạn bên trong dựa-vào thế-lực chốn cung-vực, bên ngoài a-dựa với lũ tranh quyền hiền danh, nổi lên làm loạn, có thể rúng động tới căn bản nhà-nước, chứ không phải chuyện chơi đùa... Nhà ngươi nên nhớ lời ta, khẩn khoản tâu bày chứa-thương về

(1) Linh-hử, Tháo và xử. Nghe có công lao giúp họ Trịnh phủ Lê trong hung và dụng lên nghiệp chúa, cho nên ở đây về sau, chúa Trịnh rất ưu-đãi. Tháo nghe ra Tháo-long, làm lịch-lục về gọi là vụ-bình. Nhưng sau khi cây công, có mấy phen nổi lên làm loạn, chém giết đại-thần, nhân đó lịch-sử gọi là Tháo-Hàn.

việc quốc-gia đại-kế đó... Ấy là trung-can nhiệt-huyết cuối cùng của ta đối với Chúa-thượng... Thánh-nhân đã dạy: còn chim sắp chết, tiếng kêu a-bi, người ta sắp chết, lời nói ngay-thật... Giờ có hai cách, một là giải-tân họ đi các trấn, hai là tìm cách kiềm chế phòng bị hẳn hoi. Không vậy thì mầm họa còn mãi, một mai nó lại đột-phát lên, sự nguy-hiểm không biết sao mà tương trước được!

—Vâng, lão-tướng quân thật là thâm-mưu viễn-tư. Tôi xin tâu bày căn-kế với chúa-thượng! Đinh-Thế gật gù nói. Chính tôi cũng từng lo nghĩ nhiều về việc ấy.

Còn chén sâm-thang để gần chỗ nằm. Ngũ-Phúc bảo viên-thor-lại đổ cho vài thìa, nằm lặng nghĩ hơi chốc lát, rồi lại nói tỉnh táo:

—Ta còn một chuyện quan-hệ, suýt nữa quên mất... Bao này, một người cao rộng, làm bộ khép nép đi ra sau cang, nhà người có dễ ý không?

—Thưa, có phải Cống Chính xứ Nghệ? Đinh-Thế trả lời:

—Chính hẳn đấy!

—Lão-tướng-quân say nghĩ về người ấy thế nào?

—Nhà-người không hỏi ta cũng định nói. Chính có tướng-gian-hiêm, phản-phức, nhưng chính là bức kỳ-tử hiếm có ở nước ta hiện nay. Vậy sau khi ta chết, nhà-người trở về, nhớ tâu chúa-thượng nên với ngay Chính ra Thăng-long mà dùng... Điều cốt yếu là đủ dũng-hấn thì nên trong-dụng, cho hẳn được thì thổ-tài năng; nếu không trong-dụng thì nên tìm cơ mà giết đi... Chớ để con người ấy chạy theo địch-quốc thì tất là đoàn sinh-sự, trở nên mối hại cho nước nhà...

Ngũ-Phúc nói đến đó thì kiệt sức, nằm dưỡng-lạng giây-lâu, lại mở mắt hỏi viên-thor: ta đã cho đem lá thuốc này chưa? Viên-thor đã nói, tay cầm bút, run run

viết được tám chữ «Thần Hoàng-ngũ Phúc làm chung của tâu» Thế rồi thổ-hắt ra một hơi nhẹ, hai mắt từ từ nhắm lại, mà diện-mạo có vẻ tươi-sáng, như người lấy làm hài-lòng đã xong công-việc ở đời và trọn phận-sự với vua chúa vậy.

Quân-Trịnh rút về Thuận-hóa rồi, Tây-sơn thống-trị toàn hạt Quảng-nam, không phải mất một mũi tên, nhuộm một giọt máu nào cả.

Lúc này đất nước ta thành ra thế tam-phân-dinh-túc rõ-ràng; nước-Trịnh ở Bắc-na, nước-Nguyễn trong Gia-dinh, Tây-sơn chiếm một dải đất chạy dài từ đèo Hải-vân vào đến Bình-thuận, giống như nước Thục-Hán ở giữa Ngụy với Ngô đời Tam-quốc; nhưng có điều khác, là nước Thục này không phải suy-vi, mà lại có thể mỗi ngày hùng-cường, sắp nuốt cả hai nước kia.

Hai năm Bình-thân và Đinh-dầu (1776 — 1777), Nguyễn-Nhạc lo sửa sang nội-trị, rèn-tập quân-linh, chiêu-mộ tén-dân, tu-hồ thành Đò-bàn của nước Chiêm-thành cũ, tự xưng là Tây-sơn-vương, định-ra triều-nghĩ, quan-chế, phong-chức tước-cho mọi người; tóm lại quy mô xây dựng, nghiêm-nhật thành một nước riêng.

Trong thời-gian ấy, chỉ có một lần Nguyễn-Lữ phùng-mạng vào đánh-lấy được thành Sài-gon, rồi lại bỏ, chỉ thu hết thóc gạo chỗ về Quy-nhon. Ngoài ra, Tây-sơn không có việc động-binh dụng-vũ nào khác, với Trịnh hay với Nguyễn cũng vậy.

Những tướng-tá mong được chiến-trận để lập công-danh, khuyên Nhạc nên xuất-sư Bắc-phạt, thì Nhạc mỉm cười gạt đi.

Các người thích được chém-giết thế-kia ư? Mấy năm trước đã chém-giết rồi, bây giờ lại chém-giết nữa ư? Chưa chắc là thế. Giặc-phản-ta, người

đang buồn vì mới mất Hoàng-ngũ-Phúc, thêm phần chán ghét chiến-tranh; lập tức hạ chiếu, phong Nhạc làm chức Quảng-nam Tuyên-phủ đại-sư, Cung-quân-công.

Một lần nữa, Nhạc lại được yên tâm không phải lo ngại mặt Bắc, để dồn cả lực-lượng vào việc đánh Gia-dinh, diệt trừ chúa Nguyễn.

Trong những lúc Tây-sơn lặng lẽ tự xây-thế-lực, làm con hổ có mình lại dễ chực vồ xa, như ta đã thấy trên đây, chúa Nguyễn Dĩnh-vương nương náu trong Nam kỳ, như có mấy tay bác-kết Trưng-nghia mộ binh tén-phủ. Đồng-cung-Dương, tức là Hoàng-tôn-Dương mà Nguyễn-Nhạc đã gả con gái cho, thừa dịp trốn khỏi Quy-nhon, lần mò vào Gia-dinh với Định-vương. Viên tướng khách Lý-Tài theo Tây-sơn lúc đầu, năm trước theo Nguyễn-Huê vào đánh Phú-yên, sau Huệ giao-cho trấn giữ thành này, chỉ vì Lý-Tài làm sai tướng-lệnh mà dễ mất đi, chiến theo quân-pháp, không khỏi bị chém. Hẳn ta sợ ị, bèn phẫn Tây-sơn chạy vào miền nam, chiếm thành Sài-gon, môn Đổng-cung lên làm lán-chính-vương, Định-vương làm Thái-thượng-vương, mộ binh lập trận, tiến theo đò-lương, ra mặt chống cự Tây-sơn và thế-nguyên khởi-phục cơ-nghiệp chúa Nguyễn.

—Không nói chuyện ấy với Nhạc vừa nói: vừa nhìn quanh bên này bên kia, hình như có ý tìm một người. Ừ, không ngờ chuyện ấy vậy. Về mặt Bắc, hiện thời ta chỉ cần dùng một cái tử như trước Phan-vân-Tuế chẳng hạn, chưa muốn phiên đến thanh-gươm của các ông.

—Vâng, Tam-quốc đời nay phải đổi nước có bốn bể, hay Tào-Tháo, đông cự Tôn-Quyên, ấy đó là sở-dịnh của chúa-công? Phan-lý Trần-văn-Nang hỏi.

—Phải, chính thế đấy! Nhạc cười nói ra vẻ đắc-ý. Chủ-kiến của tôi mấy năm nay cứ thay đổi mãi! Ông tán-ý thuộc truyện Tam-Quốc ulla... Phiên ông thảo một tờ biểu ra Bắc-hà đi! Nhưng trong biểu chớ có xưng là Tây-sơn-vương nhé!

Đoạn Nhạc giữ Trần-văn-Năng ngồi lại, tức-tịch gõ bày ý-tư, sai viết tờ biểu gửi ra Thăng-long, lời lẽ rất khiêm-tốn, xin chúa Trịnh phong cho mình làm Quảng-nam Trấn-lũ-sứ, để vì họ Trịnh làm hàng rào che chống đang trong

Sứ-giã Tây-sơn đến Thăng-long, vài tiền bạc châu-báu ra đút lót từ Đổng-phủ cho tới cận-thần nội-thư. Lúc vào triều-kiến, lại khéo thần-dật, tỏ ra Nguyễn-Nhạc hết lòng sớ-sự mến-đức, khiến cho Trịnh-Sâm vui vẻ tương-thân, không nghĩ gì hết. Và lại, lúc ấy Trịnh-Sâm

đang buồn vì mới mất Hoàng-ngũ-Phúc, thêm phần chán ghét chiến-tranh; lập tức hạ chiếu, phong Nhạc làm chức Quảng-nam Tuyên-phủ đại-sư, Cung-quân-công.

Một lần nữa, Nhạc lại được yên tâm không phải lo ngại mặt Bắc, để dồn cả lực-lượng vào việc đánh Gia-dinh, diệt trừ chúa Nguyễn.

Trong những lúc Tây-sơn lặng lẽ tự xây-thế-lực, làm con hổ có mình lại dễ chực vồ xa, như ta đã thấy trên đây, chúa Nguyễn Dĩnh-vương nương náu trong Nam kỳ, như có mấy tay bác-kết Trưng-nghia mộ binh tén-phủ. Đồng-cung-Dương, tức là Hoàng-tôn-Dương mà Nguyễn-Nhạc đã gả con gái cho, thừa dịp trốn khỏi Quy-nhon, lần mò vào Gia-dinh với Định-vương. Viên tướng khách Lý-Tài theo Tây-sơn lúc đầu, năm trước theo Nguyễn-Huê vào đánh Phú-yên, sau Huệ giao-cho trấn giữ thành này, chỉ vì Lý-Tài làm sai tướng-lệnh mà dễ mất đi, chiến theo quân-pháp, không khỏi bị chém. Hẳn ta sợ ị, bèn phẫn Tây-sơn chạy vào miền nam, chiếm thành Sài-gon, môn Đổng-cung lên làm lán-chính-vương, Định-vương làm Thái-thượng-vương, mộ binh lập trận, tiến theo đò-lương, ra mặt chống cự Tây-sơn và thế-nguyên khởi-phục cơ-nghiệp chúa Nguyễn.

Người ta kể chuyện cho Nguyễn-Huê nghe, có ý lo ngại Lý-Tài kiêu-dũng, khó bề-trừ-hối; Huệ lúc cười và nói:

—Thằng bất-nhân ấy, tôi chỉ cho cái đầu nó ở tam-trần cổ đến ngày nào tôi vào Đổng-dai!

Cuối năm Đinh-dậu, Nhạc sai Từ và Huệ đem đại-binh vào đánh Gia-dinh, thấy bộ-công tiến, thanh-thế như Tây-sơn đã quá-trung.

(còn tiếp)
HỒNG PHONG

Trách nhiệm nặng nề của ông Khâm sai

(Tiếp theo trang 2)

dân sinh lại gồm cả vấn đề tìm công việc cho dân cơ sở sinh nhai. Dưới chính thể cũ dân ta cơ cực quá, những người Pháp đã khéo tìm cách che đậy những vết thương xã hội bằng những lớp sơn hào nhoáng bề ngoài. Nay đó thì bao nhiêu sự ghê tởm đều phơi ra, bao nhiêu nỗi uất hận đều đổ ra, đây nên một cảnh thương tâm chưa từng thấy.

Trách nhiệm của nhà cầm quyền lúc này là phải giải quyết ngay vấn đề dân sinh tức là tìm gạo để nuôi dân đói và lập công việc cho dân làm. Các nhà đương chức Nhật trong khu chiếm cầm quyền cai trị xứ này, đã nghĩ đến cách tiếp tế lương thực cho dân, gạo gạo Nam Kỳ và Bắc Kỳ cho gạo gạo, lại cho phép dân ai cũng có quyền khai hoang không phải qua nhiều sự phiền phức như trước, đã tăng số ruộng cấy cấy trong xứ. Những phương pháp đó rất hay nhưng chưa có hiệu quả ngay được. Theo lời của dân vận tá Nam, Bắc bằng xe bò thì hiện đã bỏ gạo ở Huế cho dân Bắc Kỳ, nhưng từ Huế ra Bình Trị, các công nhân phải đi bán gạo mới đến nơi.

Chúng tôi mong rằng trước vấn đề dân sinh cần kíp và công cuộc trị an, ông Khâm sai Bắc Kỳ sẽ hoãn các công việc khác lại. Cần phải giải quyết ngay việc cứu dân khỏi chết đói. Dân vì đói, nên dân mà nhều nhều rồi chết dần thì việc gì cũng bỏ. Giá gạo ở Bắc Kỳ (cái chợ đen) hiện nay ở Hanoi đã lên tới từ 600\$ (gạo trắng) đến 750\$ và 800\$ (gạo lứt).

AI ai cũng đến lo gạo, chỉ nghĩ đến gạo, đến sự nuôi sống mình và vợ con hàng ngày thì giá gạo mà nghĩ đến các việc khác nữa.

Dân chúng hiện còn mong chờ chính phủ Việt Nam mới và ông Khâm sai thi hành

những phương pháp gì để có đủ gạo nuôi dân. Xứ Bắc Kỳ xưa nay vẫn đã gạo cho 8 triệu dân, chỉ vì chính sách thủ thuế gạo do chính phủ Pháp thi hành mấy năm nay mà đồng bào ta mới bước tới cái cảnh nguy ngập như bây giờ.

Dân có đủ gạo ăn thì mới mong cai trị được dân và giữ gìn được trật tự tổng xứ. Vấn đề dân sinh giải quyết xong thì tất cả mới mong duy trì được.

Chúng tôi hãy tạm mong Phán đại nhân để ý đến một điều nói trên.

HỒNG-LAM

Cải chính

Số trước, trong bài "Nội các Trần Trọng Kim" trang 5, cột 2, dòng 7, thừa 2 chữ "tục giả", vậy xin cải chính.

Một phát hành:

PHƯƠNG-THÀNH

10 năm nay mới lại có một tập thơ hay, tập thơ này, in toàn giấy Tàu, Ngọc Khuê, cực kỳ trang nhã.
Giá: 150 \$ (Hải-Lý) — bán gấp 150.000 \$

TRIẾT - HỌC TẬP BÚT

những tư liệu mới về bộ đường thân trị
Giá: 50.000 \$ (Hải-Lý) — bán gấp 150.000 \$

Sáng nam có bán

KHÔNG-TỬ

HỌC-THUYẾT - II và III

Giá đặt mua từ giờ 500.000 \$ — bán gấp 150.000 \$

QUỐC-HỌC THU-XÁ

1961, TIEN-TSIN - HANOI

Lá sô từ-vi Hitler

(Tiếp theo trang 10)

bắt đầu từ năm 53 giờ đi thực là vất vả và chiến tranh. Đại hân ở Già Cư Môn, a cheo Cư Môn. Thái dương ngọ Không kiếp, Kinh dương, Đa la, Đền nam Thanh, có sự thay quyền lược VI, Liên-hoa-tu đoán là sẽ chết nhưng tôi xem cái tiêu hạn 57 đồng ở cung Bao xấu hơn vì đi kinh Đa Tang, Bạch, Song Hạo, Không Kiếp, Thiên thương Thiên Sư khế Hư. Đại hạn và tiểu hạn tương quan.

Tôi đã lấy ý ngũ ban thêm về máy điều quan hệ trong lá sô này, còn ta cả các cung khác xin đồng ý cùng ông Liên-Hoa-tu

Xem bài đoán trên này làm từ năm 1942 chúng tôi lấy làm là có nhiều điều đoán trúng, nhất là cái hạn năm ngoai (cố tuổi) và năm nay (57) của Hitler.

Thêm một lễ nữa, chúng tôi bằng lòng để cho in bài này, còn câu kết, chúng tôi xin để dành phần các bạn.

Sách mới

1. B. C. N. vừa nhận được.
- GÓI GIAI NHÂN (ca kịch) của NG KHẮC MINH do nhà KIM NGỌC xuất bản giá 24.

Xin các lợi cảm ơn nhà tặng sách và giới thiệu với các bạn trẻ ca kịch.

Đào Nhị - Thiên

Trị bách bệnh. Mỗi vỏ 1300
NHỊ-THIÊN-DƯƠNG-DƯỢC-PHÒNG
70, Phố hàng Bưởi, Hanoi - Téléphone 879

ông già bà lão, đau lưng mỏi gối người ốm mới khôi, tinh thần thoải mái
THUỐC MẠNH ĐẠI-QUANG
Bán lại: 23, HÀNG NGANG HANOI - Giá: 805

Một xuất bản

KINH DỊCH

Một bộ sách cổ nhất Đông Phương là nhất nhân loại
Đoạn bộ 5 cuốn dày ngọt 2000 trang
Giá thường 300.000
Giá Đ (hộp đẹp) 750.000
Giá Đ (hộp đẹp) 750.000 (hộp đẹp)
Thư và ngân phiếu gửi về.
NHÀ IN MAI-LINH - HANOI

NÊN DÙNG THUỐC LA

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... 0\$19

CÁC GIA ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC

ĐAU DẠ DẠY

HO GÀ

ĐIỀU-NGUYỄN

Tổng-cục: 123 Hàng Bông, Hanoi
Đại-lý khắp cõi Đông-pháp

RĂNG TRẮNG KHOI SÀU THƠM MIỆNG

vi dùng:
thuốc đánh răng GLYCERINA

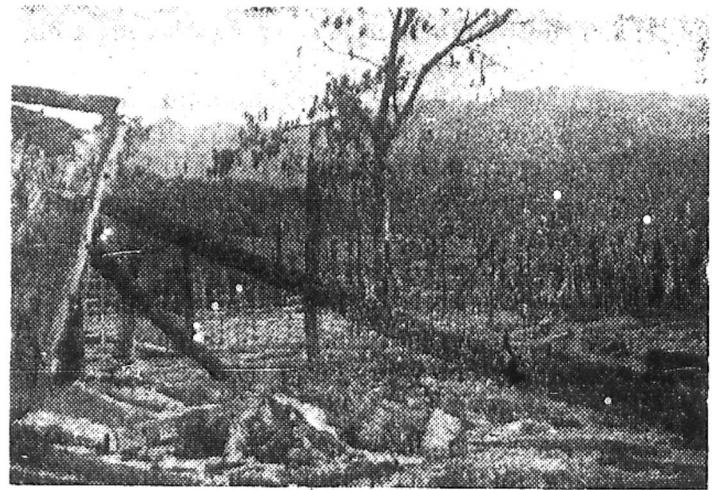
Tuân-san báo TRUNG-BẮC TÂN-VÂN số 124
In tại nhà in Trung-bắc Tân-Vân
86 - Phố H. d'Orléans - Hanoi
Số báo in ra 8000
Quản-lý NGUYỄN-ĐOÀN-VƯỢNG

Có hai đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương thiện thì chỉ có cách là: MUA VÉ XỔ SỐ ĐÔNG-DƯƠNG

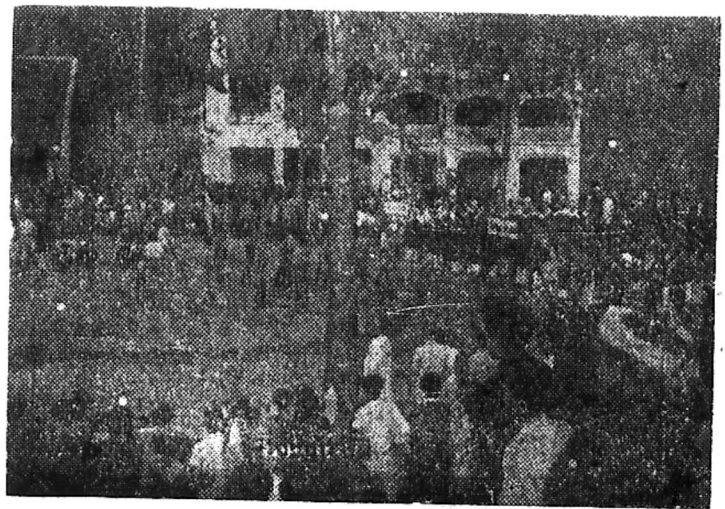
CUỘC TIỂU-TRÙ' TÀN-QUÂN PHÁP trên đường Hòa- Bình — Lai-Châu



Quân Pháp bị đánh dữ,
bỏ cả ô-tô lại ở dọc
đường



Quang cảnh một trại
lính Pháp ở Mộc-châu.
Trước khi bỏ chạy,
họ tàn phá hết.



Chủ-quyền Pháp ở Lai-Châu
đã bị đánh đổ. Đây là một
cuộc hội-hợp của dân-chúng
và quân lính Việt-Nam hoan-
ngênh nền độc-lập...



...và các cô Thái xinh đẹp,
mềm rẻo « xẻo » để cảm ơn
quân lính Nhật đã giải-phóng
cho nước nhà.

GIÁ : 1\$50